

Bản án số: 08/2023/HNGĐ - ST.

Ngày: 24/8/2023.

V/v Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Luân và bà Lò Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Dục – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Tường Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2023/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Á - Sinh năm 1986. Địa chỉ: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Lừ Văn T - Sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản N, xã V, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Hiện đang chấp hành án tại Đội 21, Trại giam T Cẩm, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh T Hóa, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 30 tháng 5 năm 2023 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Chị Hà Thị Á trình bày.

Chị và Lừ Văn T kết hôn với nhau năm 2008, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và được UBND xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định, sau khi kết hôn anh chị ra ở riêng. Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2013 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách quan điểm sống không hợp nhau và anh T vi phạm pháp luật và phải chấp hành án phạt tù từ năm 2014 cho đến nay. Nay chị xác định

tình cảm không còn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Lữ Văn T.

Về con chung: Có 01 con chung cháu Lữ KhÁ Ngọc, sinh năm 2010 Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn chị Á nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến khi đủ tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

Về phần nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Anh Lữ Văn T trình bày: Anh nhất trí như việc trình bày của chị Á về thời gian kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, anh xác nhận quá trình chung sống anh chị có với nhau 01 con chung là cháu Lữ KhÁ Ngọc, sinh năm 2010, về tài sản chung không có, về nợ chung: Không vay nợ ai. Về tình cảm nay chị Á xin ly hôn với anh, anh đồng ý với chị Á.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa sơ thẩm diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử cho Chị Hà Thị Á và Anh Lữ Văn T được ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lữ KhÁ Ngọc, sinh năm 2010 cho Chị Hà Thị Á trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Á không yêu cầu anh T đóng góp tiền nuôi con chung cùng với chị.

- Về án phí: Chị Hà Thị Á phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ kiện, Chị Hà Thị Á đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình.

Anh Lữ Văn T đã được tổng đạt các thông báo, quyết định của Tòa án, nhưng do đang phải chấp hành án phạt tù không thể có mặt để tham gia xét xử tại Tòa án. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Á và Anh Lữ Văn T kết hôn với nhau vào ngày 17/4/2008. Khi kết hôn anh, chị đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không thuộc các trường hợp cấm kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vì vậy quan hệ hôn nhân của chị Á và anh T là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Cuộc sống chung hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách quan điểm sống không hợp nhau, anh T vi phạm pháp luật và bị Tòa án xét xử về tội liên quan đến ma túy, hiện đang chấp hành án tại Đội 21, Trại giam T Cẩm, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh T Hóa.

Quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án đã phối hợp với ban Giám thị Trại giam T Cẩm tiến hành cấp, tổng đạt thông báo Thụ lý vụ án; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định tạm ngừng phiên tòa và cho anh T viết bản tự khai theo quy định. Anh Lữ Văn T. xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh cũng nhất trí ly hôn với chị Á.

Tòa án nhận thấy mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa Chị Hà Thị Á và Anh Lữ Văn T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Á là có căn cứ, cần xử cho Chị Hà Thị Á được ly hôn với Anh Lữ Văn T.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống hai anh chị đều xác định có 01 con chung là cháu Lữ KhÁ N, sinh năm 2010, nguyện vọng của chị Á là xin được nuôi cháu sau khi ly hôn, xét thấy nguyện vọng của chị là chính đáng, do anh T hiện nay đang đi chấp hành án, không có điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc cháu và hiện nay cháu vẫn ở cùng với chị Á. Do đó để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu cần giao cháu Lữ Khánh N, sinh năm 2010 cho Chị Hà Thị Á trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi trưởng thành 18 tuổi.

Do chị Á không yêu cầu anh T phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng với chị, nên không đề cập việc giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Hai anh chị đều xác định không có tài sản chung.

[5] Về nợ chung: Hai anh chị đều xác định không có nợ chung.

[6] Về án phí: Chị Hà Thị Á phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82; Điều 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử cho Chị Hà Thị Á được ly hôn với Anh Lữ Văn T.

2. Về con chung: Giao cho Chị Hà Thị Á trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Lữ KhÁ Ngọc, sinh năm 2010 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Do chị Á không yêu cầu anh T phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng với chị, nên không đề cập việc giải quyết trong vụ án này.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Á phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0003307 ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- V KS nhân dân huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- UBND xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu;
- Trại giam T Cẩm, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh T Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Triệu Văn Quang

